TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29/7/2019
V/v "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Thanh, ông Hồ Bá Võ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên toà.

Ngày 29 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 37/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 03 năm 2019 về "Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐ-ST ngày 11 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Viết T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số 169, đường Đ, khối 12, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- Bị đơn: Chị Phan Thị Vân A, sinh năm 1987;

Nơi đăng ký HKTT trước xuất cảnh: Xóm 3, xã Ngh, huyện Ngh, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ hiện nay: PTD 86556, Jalan murni 12, Murni industrial Estate, Senai 81400 Senai johor, Malaysia. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/02/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Anh Hồ Viết T trình bày: Anh và chị Phan Thị Vân A kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày 03/8/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 3 năm. Đến cuối năm 2013, đầu năm 2014, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung, chị Phan Thị Vân A ngoại tình, anh T hay chửi bới và sỉ nhục chị Vân A. Tháng 7/2014, chị Vân A đi xuất khẩu lao động tại Malaysia và liên lạc thưa thớt dần. Từ khi đi xuất khẩu lao động đến nay chị Vân

A mới về nước được một lần. Nay anh T thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phan Thị Vân A.

Về con chung: Anh và chị Phan Thị Vân A có 01 con chung là Hồ Ngọc H, sinh ngày 12/02/2010. Cháu H ở với anh từ năm 4 tuổi đến nay do chị Vân A đi xa. Hiện nay, anh làm thợ cơ khí, thu nhập 8.000.000 đồng/tháng và có chỗ ở ổn định tại số 169, đường Đ, thành phố V. Ly hôn, anh T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị Vân A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Phan Thị Vân A vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng có văn bản trình bày ý kiến: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, chị Phan Thị Vân A đã biết được anh Hồ Viết T khởi kiện xin ly hôn chị Vân A và yêu cầu nuôi con chung. Chị thừa nhận về điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn như anh T đã trình bày. Hai vợ chồng chung sống với nhau được 3 năm thì quan hệ vợ chồng bắt đầu rạn nứt. Anh T nghi ngờ chị có quan hệ ngoài luồng, ghen tuông, chửi bới chị. Chị buồn chán và quyết định đi xuất khẩu lao động tại Malaysia. Thời gian sinh sống và làm việc tại Malaysia chị Vân A vẫn thường xuyên liên lạc với chồng con nhưng mỗi lần có xích mích anh T điện thoại và nhắn tin sỉ nhục chị, cho rằng chị cặp bồ với người khác. Từ khi đi nước ngoài đến nay chị có về phép một lần nhưng tình cảm vợ chồng vẫn rạn nứt. Nay, anh T làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, chị cũng đồng ý.

Về con chung: Chị Vân A và anh Hồ Viết T có 01 con chung như anh T trình bày, hiện con đang ở với anh T. Vì hiện nay chị đang ở xa không thể trực tiếp chăm sóc con nên chị đồng ý để anh T chăm sóc và nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vân A và anh Hồ Viết T chưa có tài sản chung và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện tại, chị đang sinh sống và làm việc tại Malaysia, không thể về Việt Nam để trực tiếp giải quyết việc ly hôn với anh T nên chị đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vụ án vắng mặt chị. Mọi giấy tờ, văn bản tố tụng của Tòa án, chị đề nghị gửi qua bố của chị là ông Phan Công H, sinh năm 1964, địa chỉ: Xóm 3, xã Ngh, huyện Ngh, tỉnh Nghệ An. Ông H sẽ có trách nhiệm thông báo và gửi cho chị.

Tại bản tự khai ngày 30/5/2019, cháu Hồ Ngọc H có ý kiến: Cháu là con của bố Hồ Viết T và mẹ Phan Thị Vân A. Hiện nay cháu đang ở với bố, mẹ đi nước ngoài từ khi cháu 3 tuổi. Bố mẹ ly hôn, cháu có nguyện vọng được ở với bố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của nguyên đơn, ý kiến của bị đơn đã được thẩm tra tại phiên toà và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Phan Thị Vân A hiện đang ở cư trú và làm việc tại Malaysia, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án cho chị Vân A thông qua thân nhân của chị Vân A theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng do không có điều kiện về Việt Nam để giải quyết việc ly hôn nên chị Vân A đã gửi Bản tự khai trình bày ý kiến về việc ly hôn giữa anh Hồ Viết T với chị Vân A và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị. Bản tự khai của chị Phan Thị Vân A gửi cho Tòa án được công ty nơi chị Vân A làm việc và ông Phan Công H bố đẻ chị Vân A xác nhận những lời trình bày của chị Vân A trong Bản tự khai là hoàn toàn đúng sự thật. Vụ án thuộc trường hợp không thể hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 5 Điều 447 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn chị Phan Thị Vân A.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Viết T và chị Phan Thị Vân A kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Hồ Viết T nghi ngờ chị Phan Thị Vân A có quan hệ bất chính với người đàn ông khác. Tháng 7/2014, chị Vân A đi xuất khẩu lao động tại Malaysia. Thời gian chị Vân A sinh sống và làm việc tại Malaysia, anh Hồ Viết T vẫn cho rằng chị Phan Thị Vân A có quan hệ bất chính với người đàn ông khác, vợ chồng không còn tiếng nói chung, thiếu tin tưởng lẫn nhau, tình cảm vợ chồng rạn nứt. Anh T và chị Vân A lại sống xa nhau nên không có điều kiện để hàn gắn hạnh phúc gia đình. Nay, anh T và chị Vân A xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh T và chị Vân A đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho anh Hồ Viết T được ly hôn với chị Phan Thị Vân A.

[3]. Về con chung: Anh Hồ Viết T và chị Phan Thị Vân A có 01 con chung là Hồ Ngọc H, sinh ngày 12/02/2010, hiện đang do anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, anh T và chị Vân A đều có ý kiến giao con chung cho anh Hồ Viết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy, chị Vân A hiện đang sinh sống ở nước ngoài, không có điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, nên anh chị thống nhất giao con chung cho anh Hồ Viết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của cháu Hồ Ngọc H nên cần chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Chị Vân A có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hồ Viết T và chị Phan Thị Vân A không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Anh Hồ Viết T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 147, khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 228 và điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 58**,** 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hồ Viết T và chị Phan Thị Vân A được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là Hồ Ngọc H, sinh ngày 12/02/2010 cho anh Hồ Viết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Chị Phan Thị Vân A có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hồ Viết T và chị Phan Thị Vân A không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Anh Hồ Viết T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003822 ngày 04/3/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Anh Hồ Viết T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Phan Thị Vân A có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND phường L, tp V;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Từ